

Bản án số:16/2019/HS-ST

Ngày 17-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Bông và ông Võ Đình Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Đình Hội – Thẩm tra viên TAND huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Tổng Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: **Vi Văn K**, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bon C, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn A, sinh năm 1966 và bà Lương Thị X, sinh năm 1966. Hiện trú tại: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vợ H' M, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2013 hiện trú tại: Bon C, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện K – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Ngô Đình T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Bon J, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Lê Quang Long và ông Hoàng Ngọc Tuấn – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tào Duy T1, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Bon J, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Bon C, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Quang T2, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Bon J, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt;

2. Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1987 – Có mặt;

3. Anh Trần Văn D, sinh năm 1984 – Có mặt;

4. Anh Nguyễn Anh T4, sinh năm 1978 – Có mặt;

Cùng trú tại: Bon C, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/11/2018 tại nhà anh Nguyễn Quang T2 thuộc Bon J, xã N, huyện K tổ chức ăn uống để chuẩn bị cho ngày hôm sau tân gia nhà mới. Trong tiệc lúc này có sự tham gia của Vi Văn K, anh Y và ông Nguyễn Văn N cùng một số người thân, bạn bè của gia đình anh T2. Sau khi ăn uống xong K, anh Y và ông N cùng ra về. Một lúc sau K đi bộ lại nhà anh T2 để chơi tiếp. Khi đến nơi thấy còn ít người nên K đã quay về, đi được một đoạn K gặp ông Nguyễn Văn N, K hỏi “Sao ông lại ra đây”. Ông N nói “Tao vào đây một tí”, nói xong ông N đi về hướng nhà anh T2. Khi đến trước cổng nhà anh T2 ông N nói “TN là thằng nào”. Thấy vậy anh Nguyễn Anh T4 kéo ông N ra ngoài đường, K cùng với anh T4 can ngăn không cho ông N vào bên trong vì sợ ông N gây chuyện. Trong lúc can ngăn ông N, Vi Văn K phát hiện tại lưng quần của ông N có 01 con dao cán bọc lớp cao su. Thấy vậy, K lấy con dao chạy vào bên trong nhà anh T2 nơi ông Ngô Đình T đang ngồi và nói “Mày có phải là TN không”. Theo phản xạ tự nhiên ông T quay mặt lại để nhìn thì con dao K đang cầm bằng tay trái đã cứa vào vùng mặt (cằm). Sau đó, hai bên giằng co và vật nhau ngã xuống đất. Trong quá trình vật lộn giữa K và ông T đã bị thương tích bàn tay phải. Sau đó K bị anh Tào Duy T khống chế lấy con dao trên tay K, đồng thời K bị một số người dân (không xác định được nhân thân) do bức xúc đã dùng tay, chân đánh K trong đó Tào Duy T dùng tay đánh 02 cái vào bụng K. Sau khi sự việc xảy ra, ông Ngô Đình T và Vi Văn K được người dân đưa đến trạm y tế xã N sơ cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện K điều trị.

Ngày 12/11/2018 và 04/01/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện K đã ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk giám định tỷ lệ thương tích đối với thương tích của ông Ngô Đình T và Vi Văn K. Tại bản kết luận Giám định pháp y thương tích số 1305/PY - TgT ngày 12/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Ông Ngô Đình T bị thương tích 17%. (Đa thương vùng mặt ảnh hưởng thẩm mỹ 12%; Gãy xương bàn II tay phải 5%).

Tại bản kết luận Giám định pháp y thương tích số 139/PY - TgT ngày 08/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Vi Văn K bị thương tích 10% (Gãy xương mác trái 5%; vết thương môi trên 1%; Đa chấn thương phần mềm 4%).

Cáo trạng số 15/CTr-VKS, ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Vi Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố và thừa nhận VKS truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo không yêu cầu xử lý hành vi anh của T1 và một số người khác gây thương tích cho bị cáo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, người bị hại trình bày nội dung vụ án phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã thu thập được.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 15/CTr-VKS, ngày 09/4/2019. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 27cm, phần lưỡi dài 15cm, phần cán dài 12cm, bản lưỡi rộng 3,5cm, mũi bằng, cán dao bọc lớp cao su. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại là ông Ngô Đình T không yêu cầu bị cáo Vi Văn K đã bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số có hạn chế về nhận thức pháp luật; gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, bị cáo tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã uống bia rượu theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/11/2018 tại nhà anh Nguyễn Quang T2 thuộc Bon J, xã N, huyện K. Mặc dù không có mâu thuẫn với anh Ngô Đình T nhưng bị cáo đã vô cớ dùng 01 con dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T với tỷ lệ thương tích 17% trong đó đa thương vùng mặt ảnh hưởng thẩm mỹ 12%; Gãy xương bàn II tay phải 5%. Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, hậu quả mà bị cáo gây ra cho bị hại, bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, với tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm”, “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

Điều 134. Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được hành vi của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

3.1. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đối với nội dung người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự và khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã uống rượu, bia. Hội đồng xét xử nhận thấy việc đề nghị của người bào chữa là không có căn cứ. Bởi vì: Bị cáo đi nghĩa vụ quân sự đây là trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi công dân, hơn nữa bị cáo cũng không lập thành tích gì trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự. Đối với việc bị cáo sử dụng rượu, bia khi gây án không thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 BLHS. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã nêu trên quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4]. Đối với thương tích của bị cáo Vi Văn K, do bức xúc trước hành vi trái pháp luật của K. Anh Tào Duy T và một số người dân (không xác định được nhân thân) đã dùng tay, chân đánh K gây thương tích 10%. Trong đó, T1 dùng tay đánh 02 cái vào bụng K. Ngày 12/3/2019 Vi Văn K có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đồng thời Trưởng công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử phạt hành chính 2.000.000 đồng đối với anh T1 là đúng.

Đối với hành vi mang theo dao trong người của ông Nguyễn Văn N không có sự bàn bạc với K. Việc K lấy dao trong người ông N gây thương tích cho T không có yếu tố đồng phạm nên không đề cập xử lý.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, bị cáo tự nguyện nộp số tiền 1.000.000 đồng để khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số 003416 nộp ngày 15/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô. Đối với khoản tiền này, cho rằng bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn nên người bị hại từ chối nhận. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự và có căn cứ vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 585, 586 Bộ luật dân sự năm 2015 tuyên trả lại cho bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 con dao dài 27 cm, phần lưỡi dài 15cm, phần cán dài 12 cm, bản lưỡi rộng 3,5cm, mũi bằng, cán dao bọc lớp cao su là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng cần căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[7] . Về án phí: Do gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo cho nên bị cáo Vi Văn K được miễn nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Vi Văn K** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vi Văn K** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ điểm b khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 585, 586 Bộ luật dân sự năm 2015: Tuyên trả cho bị cáo Vi Văn K số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 003416 nộp ngày 15/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với : Đối với 01 con dao dài 27 cm, phần lưỡi dài 15cm, phần cán dài 12 cm, bản lưỡi rộng 3,5cm, mũi bằng, cán dao bọc lớp cao su.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án huyện Krông Nô và Công an huyện Krông Nô ngày 10/4/2019).

- **Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vi Văn K được miễn nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm

